DEN24356

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 544 /QĐ-ĐHSG	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành Kiểm toán trình độ đại học (chu kỳ 2024 – 2028)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Căn cứ Quyết định số 478/QĐ-TTg ngày 25/4/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sài Gòn;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1164/QĐ-HĐTĐHSG ngày 10/6/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Sài Gòn về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 3015/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Sài Gòn nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra các ngành đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin Truyền thông về việc quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2525/QĐ-ĐHSG ngày 24/10/2023 của Trường Đại học Sài Gòn về việc thành lập Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục, năm học 2023-2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng Giáo dục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành Kiểm toán trình độ đại học.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo ngành Kiểm toán trình độ đại học áp dụng từ khóa tuyển sinh 2024 thuộc chu kỳ đào tạo 2024 – 2028.

Điều 3. Các đơn vị liên quan có nhiệm vụ tổ chức, triển khai thực hiện Chuẩn đầu ra đã được ban hành tại Quyết định này.

Điều 4. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng, Khoa, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VP, KTĐBCLGD, TH.(05).

HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Phạm Hoàng Quân

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC
Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ (tiếng Anh) và Tin học chương trình đào tạo trình độ đại học (chu kỳ 2024 – 2028)

(Kèm theo Quyết định số 544 /QĐ-ĐHSG ngày 15/3/2024 của Trường Đại học Sài Gòn)

Trường Đại học Sài Gòn quy định chuẩn đầu ra Ngoại ngữ và Tin học như sau:

1. Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ (tiếng Anh), sinh viên có một trong các chứng chỉ sau:

- Chứng chỉ VSTEP bậc 3 (Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam)
- Chứng chỉ Linguaskill (B1)
- Chứng chỉ TOEIC (4 kỹ năng) 550 (Nghe & Đọc) / 120 (Nói) / 120 (Viết)
- Chứng chỉ TOEFL ITP 450
- Chứng chỉ TOEFL iBT 30
- Chứng chỉ IELTS 4.0
- Chứng chỉ PET (B1 Preliminary English Test) Pass
- Chứng chỉ Aptis ESOL (B1)

(Các cấp độ hoặc điểm số ghi bên trên là cấp độ hoặc điểm tối thiểu cần đạt được).

2. Chuẩn đầu ra Tin học, sinh viên có một trong các chứng chỉ sau:

- Chứng chỉ Ứng dụng Công nghệ thông tin cơ bản (theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông)
- Chứng chỉ IC3
- Chứng chỉ ICDL
- Chứng chỉ MOS (Word, Excel, Powerpoint)./.

DEN24556-1

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, HỆ CHÍNH QUY

(Kèm theo Quyết định số 544 /QĐ-ĐHSG ngày 15/3/2024
của Trường Đại học Sài Gòn)

I. GIỚI THIỆU CHUNG

1. Tên ngành đào tạo

Tiếng Việt: KIỂM TOÁN

Tiếng Anh: AUDITING

2. Mã ngành: 7340302

3. Trình độ đào tạo: Đại học

4. Thời gian đào tạo: 4 năm

5. Bằng tốt nghiệp: Cử nhân

II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo (CTĐT) ngành Kiểm toán có mục tiêu chung:

- Đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao làm việc trong lĩnh vực kiểm toán đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển của các bên liên quan.

- Đào tạo người học có phẩm chất chính trị, sức khỏe, đạo đức nghề nghiệp, có kiến thức chuyên môn vững vàng, có năng lực thực hành nghề nghiệp chuyên nghiệp, có khả năng phát triển hơn về kế toán, kiểm toán sau khi tốt nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

Từ mục tiêu chung đã đề ra, CTĐT ngành Kiểm toán trang bị cho người học các mục tiêu cụ thể (viết tắt là **POs**) như sau:

PO 1: Hình thành nền tảng cơ bản về kiến thức liên quan lĩnh vực kinh doanh và quản lý.

PO 2: Có kiến thức chuyên ngành kiểm toán sâu rộng để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương ứng với vị trí công việc.

PO 3: Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả, biết tổ chức, làm việc nhóm, kỹ năng sử dụng ngoại ngữ, công nghệ thông tin.

PO 4: Sử dụng thành thạo các kỹ năng tự học, kỹ năng phân tích, giải quyết vấn đề, có khả năng thực hành nghề nghiệp kế toán, kiểm toán chuyên nghiệp đáp ứng nhu cầu của các bên liên quan.

PO 5: Có thái độ tích cực, trách nhiệm xã hội, phẩm chất chính trị, sức khỏe, đạo đức nghề nghiệp, khả năng tự định hướng và năng lực học tập suốt đời.

III. CHUẨN ĐẦU RA

Ngoài các yêu cầu chung về đạo đức nghề nghiệp, thái độ tuân thủ các nguyên tắc an toàn nghề nghiệp, trình độ lý luận chính trị, kiến thức quốc phòng - an ninh theo quy định hiện hành và đạt chuẩn về Ngoại ngữ (tiếng Anh) và Tin học theo quy định tại Phụ lục Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ (tiếng Anh) và Tin học cho các ngành đào tạo (đính kèm Quyết định), người học sau khi tốt nghiệp CTĐT ngành Kiểm toán phải đạt được các yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kĩ năng, mức tự chủ và trách nhiệm, được cụ thể hóa thành các chuẩn đầu ra cấp CTĐT (viết tắt là ***PLOs***) và các chỉ số đo lường (viết tắt là ***PIs***).

A. KIẾN THỨC

1. Kiến thức chung

PLO 1: Giải thích và vận dụng các kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội vào việc giải quyết các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực kinh doanh và quản lý.

PI 1.1: Hiểu kiến thức cơ bản về chính trị và pháp luật vào lĩnh vực kinh doanh và quản lý.

PI 1.2: Hiểu kiến thức cơ bản về toán và thống kê vào lĩnh vực kinh doanh và quản lý.

PI 1.3: Vận dụng kiến thức kinh tế, quản lý cho hoạt động nghề nghiệp.

2. Kiến thức nghề nghiệp

PLO 2: Vận dụng kiến thức về kế toán, kiểm soát, tài chính, ngân hàng để đánh giá, phân tích và áp dụng các phương pháp kiểm toán cho một mục đích kiểm toán cụ thể.

PI 2.1: Vận dụng kiến thức về kế toán, kiểm soát, tài chính, ngân hàng để đánh giá và nhận diện rủi ro.

PI 2.2: Vận dụng kiến thức kiểm toán để áp dụng phương pháp kiểm toán cho một mục đích kiểm toán cụ thể.

PLO 3: Vận dụng kiến thức chuyên sâu về kiểm toán để thực hiện cơ bản một quy trình trong kiểm toán nội bộ, kiểm toán báo cáo tài chính ở một doanh nghiệp, tổ chức.

PI 3.1: Vận dụng kiến thức chuyên sâu về kiểm toán trong từng giai đoạn trong kiểm toán báo cáo tài chính của kiểm toán độc lập.

PI 3.2: Vận dụng kiến thức chuyên sâu về kiểm toán trong từng giai đoạn trong kiểm toán nội bộ.

B. KỸ NĂNG

1. Kỹ năng chung

PLO 4: Có kỹ năng tổ chức, hướng dẫn công tác kế toán, kiểm toán.

PI 4.1: Có kỹ năng tổ chức, hướng dẫn công tác kế toán.

PI 4.2: Có kỹ năng tổ chức, hướng dẫn các dịch vụ đảm bảo.

PLO 5: Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, tương tác hiệu quả với thành viên khác.

PI 5.1: Có kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và tương tác hiệu quả với các thành viên khác.

PI 5.2: Có khả năng thuyết trình.

PLO 6: Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin để xử lý các công việc liên quan kế toán, kiểm toán.

PI 6.1: Sử dụng tiếng Anh bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam và tương đương vào nghề nghiệp kiểm toán.

PI 6.2: Sử dụng và cập nhật công nghệ thông tin trong nghề nghiệp kiểm toán.

2. Kỹ năng nghề nghiệp

PLO 7: Có kỹ năng thực hiện các bước công việc kiểm toán ở các công ty kiểm toán độc lập, kiểm toán nội bộ và kiểm toán nhà nước.

PI 7.1: Có kỹ năng thực hiện các bước công việc kiểm toán báo cáo tài chính ở các công ty kiểm toán độc lập.

PI 7.2: Có kỹ năng thực hiện các bước công việc của kiểm toán nội bộ và kiểm toán nhà nước.

PLO 8: Có kỹ năng trao đổi, tư vấn, phân tích đánh giá về những hạn chế cho đối tượng được kiểm toán và đề xuất những cải tiến nhằm xử lý những hạn chế đã phát hiện trong cuộc kiểm toán.

PI 8.1: Có kỹ năng trao đổi, tư vấn, phân tích đánh giá về những hạn chế cho đối tượng được kiểm toán.

PI 8.2: Có kỹ năng đề xuất những cải tiến nhằm xử lý những hạn chế đã phát hiện trong cuộc kiểm toán.

C. MỨC TỰ CHỦ VÀ TRÁCH NHIỆM

PLO 9. Thể hiện khả năng làm việc độc lập, xét đoán nghề nghiệp, tư duy phản biện, hợp tác trong công việc với cộng sự và ý thức chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với tập thể.

PI 9.1: Có khả năng làm việc độc lập, xét đoán nghề nghiệp, tư duy phản biện, hợp tác trong công việc với cộng sự trong thực hành nghề nghiệp và nghiên cứu.

PI 9.2: Có ý thức chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với tập thể.

PLO 10. Có phẩm chất chính trị, sức khỏe, đạo đức nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật lao động, chấp hành các quy định của pháp luật. Có khả năng tự định hướng và năng lực học tập suốt đời để phát triển bản thân.

PI 10.1: Có phẩm chất chính trị, sức khỏe làm nền tảng phát triển bản thân.

PI 10.2: Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, các quy định của luật pháp, có ý thức tổ chức kỷ luật lao động.

PI 10.3: Có khả năng tự định hướng và năng lực học tập suốt đời để phát triển bản thân.

IV. SỰ TƯƠNG QUAN NHẤT QUÁN GIỮA MỤC TIÊU ĐÀO TẠO VÀ CHUẨN ĐẦU RA

POs	PLOs									
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	X									
2		X	X							
3				X	X	X				
4							X	X		
5									X	X

POs: Mục tiêu cụ thể của CTĐT

PLOs: CĐR cấp CTĐT

V. CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp ngành Kiểm toán có thể làm việc trong các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, đơn vị hành chính sự nghiệp, các công ty kiểm toán, ngân hàng hay các tổ chức khác thuộc mọi thành phần kinh tế. Cụ thể:

- Chuyên viên kiểm toán: kiểm toán viên ở các công ty kiểm toán độc lập, kiểm toán nhà nước và kiểm toán nội bộ trong các tổ chức, doanh nghiệp.

- Chuyên viên kế toán: kế toán viên, kế toán tổng hợp, kế toán trưởng ở các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, hành chính sự nghiệp, các ngân hàng.

VI. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

Người học sau khi tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành Kiểm toán có thể tiếp tục học tiếp cao học và nghiên cứu sinh thuộc ngành kế toán, kiểm toán, các ngành kinh tế khác.

Ngoài ra, cử nhân kiểm toán có thể tiếp tục học để lấy các chứng chỉ nghề nghiệp do các hiệp hội nghề nghiệp trong và ngoài nước cấp, như chứng chỉ CPA, chứng chỉ CIA, ACCA…

VII. CÁC CHUẨN ĐẦU RA ĐÃ THAM KHẢO

Các chương trình đào tạo đại học ngành Kiểm toán của Đại học Kinh tế TPHCM, Đại học Kinh tế - Luật TPHCM, Đại học Kinh tế quốc dân, Đại học Kinh tế Tài chính TPHCM.

TRƯỞNG KHOA	HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS.Nguyễn Anh Hiền	PGS.TS. Phạm Hoàng Quân